

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 193/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Xuân Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Tô Thị Lành.

2. Ông Ngô Xuân Dệt.

- Thư ký phiên tòa: bà **Trần Thị Ngọc Hà** - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: ông **Hồ Kim Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

ĐOÀN VĂN H, Sinh năm 1993 tại Hải P.

Nơi ĐKNKTT: thôn Dương T, xã Trấn D, huyện Vĩnh B, thành phố Hải P

Tạm Trú: nhà trọ số 40 đường Trần Nguyên H, phường Đồng Đ, TP.P, tỉnh G.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không.

Cha: Đoàn Văn K, sinh năm: 1953.

Mẹ: Bùi Thị B, sinh năm: 1957, cha mẹ bị cáo hiện đang trú tại: thôn Dương T, xã Trấn D, huyện Vĩnh B, thành phố Hải P.

Bị cáo có 02 người anh ruột, sinh năm 1981 và 1983, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 20/8/2018, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.P, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn H là người có sử dụng ma túy, thông qua bạn bè ngoài xã hội, H có số điện thoại của 01 đối tượng nữ (khoảng 30 tuổi, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ) là người có bán ma túy. Chiều ngày 10/8/2018, H gọi điện thoại cho đối tượng nữ nêu trên, hỏi mua ma túy để sử dụng, đối tượng đồng ý bán và hẹn H đến đường Phạm Văn Đ, TP.P gần Bệnh viện Quân y 211 để thực hiện việc mua bán, sau đó H đã mua của đối tượng nữ nêu trên 01 gói ma túy được gói bằng nilon, với giá tiền 2.000.000đ, mục đích để sử dụng. Số ma túy mua được H đã sử dụng hết một ít, phần còn lại H phân chia thành 07 gói nhỏ, được gói bằng nylon và cất giấu tại phòng trọ của bị cáo để sử dụng dần. Đến 16g45phút cùng ngày khi H đang ở phòng trọ thì bị Cơ quan CSĐT công an TP.P kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ ở túi quần sau bên phải của H đang mặc trên người có 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, gói nilon này được niêm phong theo quy định và đánh ký hiệu I, tiếp đó Cơ quan điều tra thu giữ trong phòng ngủ của H 06 gói nilon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, các gói nilon này được niêm phong theo quy định và đánh ký hiệu II. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 chai bằng nhựa trên gắn ống thủy tinh và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen kèm theo 01 sim số và 8.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam.

Qua trung cầu giám định, tại kết luận giám định số 489/KLGD ngày 20/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong ghi ký hiệu “I” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8835 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 06 gói nilon trong bì công văn niêm phong ghi ký hiệu “II” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7384 gam.

Đối với các đồ vật tài sản thu giữ của Đoàn Văn H, qua điều tra xác định H đã sử dụng điện thoại hiệu NOKIA màu đen kèm theo sim số để liên lạc mua chất ma túy loại Methamphetamine của đối tượng nữ, chai nhựa trên nắp gắn ống thủy tinh, là dụng cụ HIệp dùng để sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine, số tiền 8.000.000đ là tài sản của H, không có căn cứ xác định có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do H thực hiện. Cơ quan CSĐT công an TP.P đã chuyển toàn bộ các đồ vật và tài sản trên theo vụ án để xử lý. Đối với chất ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan CSĐT công an TP.P trong 02 phong bì dán kín 01 phong bì ghi ký hiệu “I”, và 01 phong bì ghi ký hiệu “II”, bên ngoài đều có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Trần Huy T cũng đã được chuyển theo vụ án để xử lý.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận giám định số 489/KLGĐ ngày 20/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai nói trên.

Đối với đối tượng là nữ giới, người bị cáo Đoàn Văn H khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 10/8/2018 tại gần Bệnh viện Quân y 211, quá trình điều tra do H không biết rõ họ, tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan CSĐT công an TP. P chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan công an TP.P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng trên sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 183/CT- VKS ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP.Pleiku đã truy tố đối với bị cáo Đoàn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Đoàn Văn Hiệp và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn H mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 489/PC54 ngày 20/8/2018 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T , Trần Huy T .

01 chai nhựa nắp chai có gắn ống thủy tinh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kèm theo sim số (đã cũ không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong)

Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Đoàn Văn H nói lời nói sau cùng: Xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn H tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, các tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Đoàn Văn H là người có sử dụng ma túy, thông qua bạn bè ngoài xã hội, H có số điện thoại của 01 đối tượng nữ (khoảng 30 tuổi, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ) là người có bán ma túy. Chiều ngày 10/8/2018, H gọi điện thoại cho đối tượng nữ nêu trên, hỏi mua ma túy để sử dụng, đối tượng đồng ý bán và hẹn H đến đường Phạm Văn Đ TP.P gần Bệnh viện Quân y 211 để thực hiện việc mua bán, sau đó H đã mua của đối tượng nữ nêu trên 01 gói ma túy được gói bằng nilon, với giá tiền 2.000.000đ, mục đích để sử dụng. Số ma túy mua được H đã sử dụng hết một ít, phần còn lại H phân chia thành 07 gói nhỏ, được gói bằng nylon và cất giấu tại phòng trọ của bị cáo để sử dụng dần. Đến 16g45 phút cùng ngày khi H đang ở phòng trọ thì bị Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ ở túi quần sau bên phải của H đang mặc trên người có 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, gói nilon này được niêm phong theo quy định và đánh ký hiệu “I”, tiếp đó Cơ quan điều tra thu giữ trong phòng ngủ của H 06 gói nilon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, các gói nilon này được niêm phong theo quy định và đánh ký hiệu “II”. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 chai bằng nhựa trên gắn ống thủy tinh và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen kèm theo 01 sim số và 8.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam.

[3] Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị xã hội lên án gay gắt và pháp luật cũng trừng trị nghiêm khắc đối với loại tội phạm này, nhưng chỉ vì sống buông thả không có ý thức phấn đấu rèn luyện bản thân nên các bị cáo đã bất chấp tất cả tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổng trọng lượng chất ma túy mà bị cáo mua để tàng trữ là 2,6219 gam ma túy loại Methamphetamine và hành vi phạm tội của bị cáo đã bị bắt quả tang. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đoàn Văn H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 489/PC54 ngày 20/8/2018 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T , Trần Huy T .

- 01 chai nhựa, nắp chai có gắn ống thủy tinh.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và kèm theo sim số đã cũ.

-Trả lại cho bị cáo số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

[8] Đối với đối tượng là nữ giới, người bị cáo Đoàn Văn H khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 10/8/2018 tại gần Bệnh viện Quân y 211, quá trình điều tra do H không biết rõ họ, tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan CSĐT công an TP. Pleiku chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan công an TP.Pleiku đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được các đối tượng trên sẽ xử lý sau.

[9] Miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Văn H .

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

3.Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự

-Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 489/PC54 ngày 20/8/2018 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T , Trần Huy T .

- 01 chai nhựa, nắp chai có gắn ống thủy tinh.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và kèm theo sim số (đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

-Trả lại cho bị cáo số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an TP. Pleiku và Chi cục thi hành án TP. Pleiku).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho: bị cáo Đoàn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 26/10/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa